

TÀI LIỆU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ
PROCEEDINGS OF THE INTERNATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE

**THÁCH THỨC CỦA VIỆT NAM:
HƯỚNG TỚI QUỐC GIA CÓ THU NHẬP CAO VÀO NĂM 2045**

CHALLENGES OF VIET NAM:
TOWARD A HIGH INCOME COUNTRY
BY 2045



Đà Nẵng, ngày 24 - 25 tháng 10 năm 2024

Da Nang, October 24th-25th, 2024

**HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ
THÁCH THỨC CỦA VIỆT NAM:
HƯỚNG TỚI QUỐC GIA CÓ THU NHẬP CAO VÀO NĂM 2045**

***INTERNATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE
CHALLENGES OF VIET NAM:
TOWARDS A HIGH-INCOME COUNTRY BY 2045***

Đơn vị tổ chức: Viện Nghiên cứu Kinh tế ASEAN và Đông Á (ERIA)

ERIA là một tổ chức quốc tế được thành lập theo thỏa thuận của các nhà lãnh đạo từ 16 quốc gia thành viên Hội nghị Cấp cao Đông Á (EAS). Vai trò chính của tổ chức này là thực hiện các nghiên cứu và phân tích chính sách nhằm thúc đẩy việc xây dựng Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) và hỗ trợ xây dựng cộng đồng khu vực rộng lớn hơn.

Organizer: Economic Research Institute for ASEAN and East Asia (ERIA)

ERIA is an international organisation that was established by an agreement of the leaders of 16 East Asia Summit (EAS) member countries. Its main role is conduct research and policy analyses to facilitate the ASEAN Economic Community (AEC) building and to support wider regional community building.

Đơn vị đồng tổ chức: Trường Đại học Đông Á

Đại học Đông Á là một trường đại học tư thục tại thành phố Đà Nẵng, Việt Nam, là một đại học đào tạo đa ngành. Trường đại học Đông Á phấn đấu trở thành đại học uy tín ở Việt Nam và châu Á về giá trị khoa học và đào tạo, đóng góp xuất sắc vào sự phát triển cộng đồng.

Co-organizer: Dong A University

Dong A University is a private university located in Da Nang City, Vietnam, offering multidisciplinary education. Dong A University strives to become a prestigious university in Vietnam and Asia in terms of scientific value and education, making outstanding contributions to community development.

CHỦ TRÌ HỘI THẢO

PGS. TS. Nguyễn Hồng Sơn

Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương

Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Hồng Sơn, sinh năm 1964, là một chuyên gia kinh tế có nhiều kinh nghiệm trong nghiên cứu và quản lý. Ông tốt nghiệp Đại học Kinh tế thuộc Đại học Quốc gia Moscow Lomonosov, Liên Xô cũ vào năm 1989 và nhận bằng Tiến sĩ Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế Chính trị, tại Đại học này vào năm 1993. Sau khi hoàn thành chương trình Tiến sĩ, từ năm 1993 đến 1995, ông là thực tập sinh cao cấp tại Viện Kinh tế Chính trị Thế giới, thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Liên bang Nga.

Từ năm 1997 đến 2007, ông làm việc tại Viện Kinh tế Chính trị Thế giới, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam. Sau đó, ông đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý quan trọng như Phó Hiệu trưởng (2007-2011) và Hiệu trưởng (2011-2017) Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội (VNU). Từ năm 2017 đến 2019, ông giữ chức Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội. Từ năm 2019 đến nay, ông là Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

GS. Tetsuya Watanabe

Chủ tịch ERIA

Giáo sư Tetsuya Watanabe là Chủ tịch của ERIA (Viện Nghiên cứu Kinh tế ASEAN và Đông Á), một tổ chức quốc tế đặt trụ sở tại Jakarta, Indonesia. Trước khi gia nhập ERIA, ông là Cố vấn đặc biệt cho Bộ trưởng Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản. Trong sự nghiệp công vụ hơn 30 năm tại Nhật Bản, ông Watanabe từng giữ các vị trí như Tổng Giám đốc Chính sách Thương mại tại Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp (METI) và Cố vấn tại Trụ sở Hiệp định TPP thuộc Văn phòng Nội các, nơi ông tham gia vào các sáng kiến chính sách thương mại lớn của Nhật Bản và các cuộc đàm phán như TPP, RCEP, Hiệp định Thương mại Nhật - Mỹ, Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Nhật - Anh, và các cải cách của WTO. Ông cũng từng là Phó Chủ tịch Viện Nghiên cứu Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp (RIETI), một trong những tổ chức tư vấn chính sách hàng đầu của Nhật Bản. Watanabe tốt nghiệp Đại học Tokyo và Trường Luật Columbia.

GS. Trần Văn Thọ

Giáo sư danh dự Đại học Waseda Nhật Bản

Giáo sư Trần Văn Thọ nhận bằng Tiến sĩ Kinh tế từ Đại học Hitotsubashi (Tokyo). Hiện tại, ông là Giáo sư Danh dự của Đại học Waseda (Tokyo). Ông từng là thành viên của Tổ Tư vấn về Cải cách Kinh tế và Hành chính của Thủ tướng Việt Nam Võ Văn Kiệt (1993-1997) và là thành viên của Tổ Tư vấn Kinh tế của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (2016-2021).

Các công trình nghiên cứu của ông bao gồm: Phát triển công nghiệp trong tương quan với các công ty đa quốc gia: Kiểm chứng tính năng động tại vùng châu Á - Thái Bình Dương (1992, tiếng Nhật, sách nhận Giải thưởng Châu Á-Thái Bình Dương 1993), Biến động kinh tế Đông Á và con đường công nghiệp hóa Việt Nam (2005, tiếng Việt), Cú sốc Thời gian và Kinh tế Việt Nam (2016, tiếng Việt), Bẫy thu nhập trung bình nhìn từ nền kinh tế Trung Quốc và ASEAN (đồng tác giả, 2019, tiếng Nhật), Kinh tế Nhật Bản giai đoạn phát triển thần kỳ 1955-1973 (2022, tiếng Việt). Tất cả ba cuốn sách viết bằng tiếng Việt nêu trên đều đã nhận Giải thưởng Sách Hay Việt Nam hạng mục sách kinh tế.

Ông Lương Minh Sâm

Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Đông Á

Ông Lương Minh Sâm tốt nghiệp Học viện Ngoại giao Việt Nam vào năm 1982. Sau đó, ông tiếp tục nâng cao năng lực qua nhiều chương trình đào tạo trong nước và quốc tế, bao gồm Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (1996), Viện Hành chính Quốc tế Paris (1993), cùng các khóa đào tạo tại Pháp, Đài Loan và Tây Ban Nha.

Trong sự nghiệp kéo dài nhiều thập kỷ, ông đã đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng trong lĩnh vực đối ngoại và quản lý tại Việt Nam. Từ năm 1982 đến 1986, ông công tác tại Bộ Ngoại giao Việt Nam, sau đó làm việc tại Ban Kinh tế Đối ngoại tỉnh Quảng Đà (1987-1991). Ông tiếp tục sự nghiệp với vai trò Giám đốc Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng từ năm 1997 đến 2005, và Giám đốc Sở Ngoại vụ từ 2005 đến 2015. Từ năm 2015 đến 2020, ông là Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Đông Á và từ tháng 6/2020, ông đảm nhận vai trò Chủ tịch Hội đồng nhà trường.

CONFERENCE CHAIR

Assoc. Prof. Dr. Nguyen Hong Son

Vice Chairman of the Central Economic Committee

Associate Professor, Dr. Nguyen Hong Son, born in 1964, is an experienced economist in both research and management. He graduated from the Faculty of Economics at Lomonosov Moscow State University, the former Soviet Union, in 1989 and earned a PhD in Economics, specializing in Political Economy, from the same university in 1993. After completing his PhD, from 1993 to 1995, he served as a senior intern at the Institute of World Economics and Politics under the Russian Academy of Social Sciences.

From 1997 to 2007, he worked at the Institute of World Economics and Politics, Vietnam Academy of Social Sciences. He then took on several important management roles, including Vice Rector (2007-2011) and Rector (2011-2017) of the University of Economics, Vietnam National University, Hanoi (VNU). From 2017 to 2019, he was the Vice President of VNU. Since 2019, he has been the Vice Chairman of the Central Economic Commission of the Communist Party of Vietnam.

Prof. Tetsuya Watanabe

President of ERIA

Prof. Tetsuya Watanabe is the President of ERIA (Economic Research Institute for ASEAN and East Asia), an international organization located in Jakarta, Indonesia. Before joining ERIA, he was the Special Advisor to the Japanese Minister of Economy, Trade, and Industry. In his public service career of over 30 years in Japan, Watanabe has held the positions of Director General for the Trade Policy at the Ministry of Economy, Trade, and Industry (METI) and Counsellor of the TPP Headquarters at the Cabinet Secretariat, where he was engaged in Japan's major trade policy initiatives and negotiations in the TPP, RCEP, Japan-US Trade Agreement, Japan-UK Comprehensive Economic Partnership, and the WTO Reforms, among others. He has also served as Vice President of the Research Institute of Economy, Trade, and Industry (RIETI), one of Japan's most prominent policy think tank. Watanabe is an alumnus of the University of Tokyo and Columbia Law School.

Prof. Tran Van Tho

Emeritus Professor at Waseda University, Japan

Prof. Tran Van Tho received his Ph.D in Economics from Hitotsubashi University (Tokyo). He is currently Professor Emeritus of Waseda University (Tokyo). He was a member in the Advisory Group on Economic and Administrative Reforms of Vietnamese Prime Minister Vo Van Kiet (1993-1997) and a member in the Economic Consulting Group of Prime Minister Nguyen Xuan Phuc (2016-2021). His publications include *Industrial Development and Multinational Corporations: The Dynamics of Asian Pacific Region*, (1992, in Japanese, the book received the Asia Pacific Prize in 1993), *Dynamics of East Asian Economies and the Path of Vietnam's Industrialization* (2005, in Vietnamese), *Time Shock and Vietnam's Economy* (2016, in Vietnamese), *The Middle Income Trap and the Economies of China and ASEAN* (co-author, 2019, in Japanese), *The Miraculous Growth Era of the Japanese Economy 1955-1973* (2022, in Vietnamese). All three books written in Vietnamese cited above have received Prize of Best Economic Books in Vietnam.

Mr. Luong Minh Sam

Chairman of the Council of Dong A University

Mr. Luong Minh Sam graduated from the Vietnam Diplomatic Academy in 1982. He then continued to enhance his skills through various domestic and international training programs, including the Ho Chi Minh National Academy of Politics (1996), the International Institute of Public Administration in Paris (1993), as well as training courses in France, Taiwan, and Spain.

Throughout his decades-long career, he has held many important positions in the fields of foreign affairs and management in Vietnam. From 1982 to 1986, he worked at the Ministry of Foreign Affairs of Vietnam, followed by a position at the Foreign Economic Committee of Quang Da Province (1987-1991). He continued his career as the Director of the Department of Tourism of Da Nang City from 1997 to 2005, and then as the Director of the Department of Foreign Affairs from 2005 to 2015. From 2015 to 2020, he served as the Vice-Rector of Dong A University, and since June 2020, he has been the Chairman of the Council of the university.

**CHƯƠNG TRÌNH HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ
THÁCH THỨC CỦA VIỆT NAM:
HƯỚNG TỚI QUỐC GIA CÓ THU NHẬP CAO VÀO NĂM 2045**

*AGENDA OF INTERNATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE
CHALLENGES OF VIET NAM:
TOWARDS A HIGH-INCOME COUNTRY BY 2045*

Ngày 24/10/2024, Thứ Năm

October 24, 2024 (THU)

Thời gian/ Trang Time/page	Nội dung Content	Đơn vị/cá nhân thực hiện P.I.C
Phiên Khai mạc / Opening Session		
08:00 - 08:30	Tiếp đón khách mời <i>Registration</i>	Ban Tổ chức <i>Organizing Committee</i>
08:30 - 08:35	Phát biểu khai mạc <i>Opening remarks</i>	GS. Tetsuya Watanabe Chủ tịch ERIA <i>Prof. Tetsuya Watanabe President of ERIA</i>
08:35 - 08:40	Phát biểu chào mừng <i>Welcome speech</i>	Bà Nguyễn Thị Anh Thi - Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Đà Nẵng <i>Ms. Nguyễn Thị Anh Thi - Vice Chairwoman of the Da Nang People's Committee</i>
08:40 - 09:20	Phát biểu chính <i>Keynote address</i>	PGS. TS. Nguyễn Hồng Sơn Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương <i>Assoc. Prof. Dr. Nguyen Hong Son Vice Chairman of the Central Economic Committee</i>
09:20 - 09:25	Chụp ảnh lưu niệm <i>Photo Session</i>	Toàn thể <i>All Participants</i>
09:25 - 09:40	Teabreak	

Thời gian/ Trang Time/page	Nội dung Content	Đơn vị/cá nhân thực hiện P.I.C
Phiên 1: Đường hướng phát triển / Session 1 : Development Pathway		
Session 1-1 09:40 - 10:25 Page 11	Việt Nam: Mô hình để theo đuổi trong phát triển công bằng <i>Viet Nam: Model to be followed for equitable development</i>	TS. Võ Trí Thành Chủ tịch Ủy ban Hợp tác Kinh tế Thái Bình Dương của Việt Nam; Chuyên gia cao cấp, Nguyên Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương <i>Dr. Vo Tri Thanh</i> <i>Chair of the Vietnamese Committee for Pacific Economic Cooperation Council (PECC) & Senior Expert at the Central Institute for Economic Management (CIEM)</i>
Session 1-2 10:25 - 11:10 Page 15	Về các vấn đề thay đổi mô hình tăng trưởng: Chính sách để tránh bẫy thu nhập trung bình <i>On the issues of changes in growth models: Policy for avoiding the middle income trap</i>	GS. Trần Văn Thọ Giáo sư danh dự Đại học Waseda Nhật Bản <i>Prof. Tran Van Tho</i> <i>Emeritus Professor at Waseda University, Japan</i>
Session 1-3 11:10 - 12:00 Page 18	Làn sóng mới của Chuyển đổi số (DX), Cách mạng công nghiệp 4.0 (4IR), Internet vạn vật (IOT) và Trí tuệ nhân tạo (AI) như là động lực cho Việt Nam <i>New wave of DX, 4IR, IOT and AI as a tail wind for Viet Nam</i>	Ông Nguyễn Anh Dương Trưởng Ban nghiên cứu tổng hợp, Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương <i>Mr. Nguyen Anh Duong</i> <i>Director of the Department for General Economic Issues and Integration Studies</i> <i>The Central Institute for Economic Management (CIEM)</i>
12:00 - 13:45	Com trưa / Lunch	

Thời gian/ Trang Time/page	Nội dung Content	Đơn vị/cá nhân thực hiện P.I.C
Phiên 2: Môi trường bên ngoài / Session 2: External environment		
Session 2-1 13:45 - 14:30 Page 22	Chính sách tự chủ và thích ứng chiến lược để phát triển của Việt Nam trong thời kỳ mới <i>Vietnam's strategic resilience for development in the new period</i>	TS. Đinh Thị Hiền Lương Nghiên cứu viên cao cấp, Viện Nghiên cứu Chiến lược Ngoại giao Học Viện ngoại giao Việt Nam <i>Dr. Dinh Thi Hien Luong</i> <i>Senior research fellow, Institute of Foreign Policy and Strategic Studies, Diplomatic Academy of Vietnam</i>
Session 2-2 14:30 - 15:15 Page 26	Làm thế nào để đối phó với căng thẳng địa chính trị? Từ quan điểm của Việt Nam và ASEAN <i>How to deal with geopolitical tension? From the view point of Viet Nam and ASEAN</i>	GS. Fukunari Kimura Nghiên cứu viên cao cấp ERIA <i>Prof. Fukunari Kimura</i> <i>Senior Research Fellow at ERIA</i>
Session 2-3 15:15 - 16:00 Page 28	Sự gia tăng bất định và điều chỉnh FDI - tác động đối với Việt Nam <i>Rising uncertainty and FDI adjustments - implication for Viet Nam</i>	TS. Đoàn Thị Thanh Hà Chuyên gia kinh tế ERIA <i>Dr. Doan Thi Thanh Ha</i> <i>Economic Expert at ERIA</i>
Phiên 3: Động lực để phát triển công nghiệp / Session 3: Driving forces for industrial development		
Session 3-1 16:00 - 16:45 Page 32	FDI và chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp Việt Nam <i>FDI and transfer of technology to Vietnamese enterprises</i>	GS. Ryo Ikebe Nhà nghiên cứu Đại học Senchu Nhật Bản <i>Prof. Ryo Ikebe</i> <i>Senchu University, Japan</i>
Session 3-2 16:45 - 17:30 Page 34	Phát triển ngành công nghiệp chế tạo: Tập trung vào điện tử và ô tô <i>Development of manufacturing industry: Focus on electronics and automobiles</i>	Bà Nguyễn Thị Xuân Thúy Giảng viên Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội <i>Ms. Nguyen Thi Xuan Thuy</i> <i>Lecturer, University of Economics and Business, Vietnam National University Hanoi</i>
17:30 - 20:00	Tiệc tối / <i>Gala Dinner</i>	

Ngày 25/10/2024, Thứ Sáu

October 25, 2024 (FRI)

Thời gian Time	Nội dung/Content	Đơn vị/cá nhân thực hiện P.I.C
8:00 - 08:30	Networking Tea/Coffee	
Phiên 4: Các vấn đề mới / Session 4: New issues		
Session 4-1 8:30 - 9:15 Page 38	Biến đổi khí hậu và tăng trưởng kinh tế bền vững ở Việt Nam <i>Climate Change and Resilient Economic Growth in Viet Nam</i>	TS. Venkatachalam Anbumozhi Nghiên cứu viên cao cấp về đổi mới ERIA <i>Dr. Venkatachalam Anbumozhi</i> Senior Research Fellow for Innovation at ERIA
Session 4-2 9:15 - 10:00 Page 42	Chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam <i>Transformation to circular economy in Vietnam</i>	Bà. Phạm Ánh Huyền Ban Kinh tế Tài nguyên và môi trường, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường <i>Ms. Pham Anh Huyen</i> Department of Economics of Natural Resources and Environment, Institute of Strategy and Policy on Natural resources and Environment
Session 4-3 10:00 - 10:45 Page 46	Cung cấp năng lượng và nền kinh tế xanh ở Việt Nam <i>Energy supply and green economy in Vietnam</i>	TS. Han Phoumin Nhà kinh tế năng lượng ERIA <i>Dr. Han Phoumin</i> Energy Economist at ERIA
Phiên Bế mạc: Đường hướng phát triển / Final Session: Development pathway		
Final Session 1 10:45 - 11:10 Page 50	Hợp tác công nghiệp Nhật Bản - Việt Nam <i>Japan - Vietnam industrial cooperation</i>	Ông Fusanori Iwasaki Nghiên cứu viên ERIA <i>Mr. Fusanori Iwasaki</i> Research Fellow at ERIA
Final Session 2 11:10 - 11:55 Page 52	Tổng kết <i>Wrap-up and conclusions</i>	GS. Yasuhiro Yamada Thành viên cao cấp về chính sách ERIA <i>Prof. Yasuhiro Yamada</i> Senior Policy Fellow at ERIA

Thời gian <i>Time</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Đơn vị/cá nhân thực hiện <i>P.I.C</i>
11:55 - 12:00	Phát biểu bế mạc <i>Closing remarks</i>	<p>Ông Lương Minh Sâm Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Đông Á <i>Mr. Luong Minh Sam</i> <i>Chairman of the Council of Dong A</i> <i>University</i></p>

Session 1-1

Vietnam Model to be Followed for Equitable Development

Dr. Vo Tri Thanh

*Chair of the Vietnamese Committee for Pacific Economic Cooperation Council (PECC)
& Senior Expert at the Central Institute for Economic Management (CIEM)*

Reflects on Vietnam's transition from a planned economy to a socialist-oriented market economy, highlighting important reforms since the Doi Moi policy. The second section addresses two fundamental questions: firstly, it explores the valuable lessons that can be gleaned from the Doi Moi process. Secondly, it delves into the question of whether a distinct 'Vietnam model' truly exists. The concluding section examines the evolving circumstances that Vietnam now confronts and the hurdles it must surmount to advance further. Several necessary policies are also recommended. Despite remarkable achievements such as transitioning from a poor to a middle-income country and becoming one of the most open economies globally, there are still challenges. The risk of falling into the 'middle-income trap' remains high, and the country has faced environmental consequences due to its growth. To ensure success, lessons must be learned from past experiences, emphasizing political will, administrative reforms, and international integration. The chapter also explores the concept of the Vietnamese Model of a socialist-oriented market economy, recognizing healthy competition and the central role of the state economy. Looking ahead, Vietnam aims to become a high middle-income economy by 2030 and a developed country by 2045. Key policy actions include strengthening public capacity, improving the legal framework, accelerating structural reforms, enhancing human resources development, and strengthening the National Innovation System to overcome the 'middle-income trap' and achieve its development goals. Basically, Vietnam is required to continue Doi Moi.

Dr. Vo Tri Thanh is former Vice-president of the Central Institute for Economic Management (CIEM). He is currently a member of Vietnam National Committee for Pacific Economic Cooperation (VNCPEC) and a member of the National

Financial and Monetary Policy Advisory Council. He is also Director of Institute for Brand and Competitiveness Strategy (BCSI). He holds a Master degree in Economics and a PhD degree in Economics both from the Australian National University (ANU).

Dr. Vo Tri Thanh mainly undertakes research and provides consultation on issues related to trade liberalization, international economic integration and macroeconomic policies. His other areas of interests include institutional reforms, financial system and economic development.

Session 1-1

Mô hình Việt Nam: Hướng đi cho sự phát triển cân bằng

TS. Võ Trí Thành

Chủ tịch Ủy ban Hợp tác Kinh tế Thái Bình Dương của Việt Nam; Chuyên gia cao cấp, Nguyên Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

Bài viết phản ánh quá trình chuyển đổi của Việt Nam từ nền kinh tế kế hoạch hóa sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng thời nêu bật những cải cách quan trọng kể từ khi thực hiện chính sách Đổi Mới. Phần thứ hai của bài viết đề cập đến hai câu hỏi cơ bản: Thứ nhất, khám phá những bài học quý giá có thể rút ra từ quá trình Đổi Mới. Thứ hai, xem xét liệu có tồn tại một 'mô hình Việt Nam' đặc biệt hay không. Phần kết luận phân tích những hoàn cảnh đang thay đổi mà Việt Nam hiện phải đối mặt và những thách thức mà đất nước cần vượt qua để tiến xa hơn. Một số chính sách cần thiết cũng được khuyến nghị. Mặc dù đã đạt được những thành tựu đáng kể như chuyển đổi từ một quốc gia nghèo thành quốc gia có thu nhập trung bình và trở thành một trong những nền kinh tế mở cửa nhất thế giới, Việt Nam vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Nguy cơ rơi vào 'bẫy thu nhập trung bình' vẫn còn cao, và đất nước cũng đã chịu những hậu quả về môi trường do sự tăng trưởng của mình. Để đảm bảo thành công, cần phải rút ra bài học từ những kinh nghiệm trong quá khứ, nhấn mạnh vào quyết tâm chính trị, cải cách hành chính và hội nhập quốc tế. Nghiên cứu này cũng khám phá khái niệm Mô hình Việt Nam của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công nhận vai trò của cạnh tranh lành mạnh và vai trò trung tâm của kinh tế nhà nước. Nhìn về phía trước, Việt Nam đặt mục tiêu trở thành nền kinh tế có thu nhập trung bình cao vào năm 2030 và trở thành quốc gia phát triển vào năm 2045. Các hành động chính sách quan trọng bao gồm tăng cường năng lực công, cải thiện khung pháp lý, đẩy nhanh tái cơ cấu, nâng cao phát triển nguồn nhân lực và củng cố Hệ thống Đổi mới Quốc gia để vượt qua 'bẫy thu nhập trung bình' và đạt được các mục tiêu phát triển. Nói chung, Việt Nam cần tiếp tục Đổi Mới.

Tiến sĩ Võ Trí Thành là nguyên Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương (CIEM). Hiện nay, ông là thành viên của Ủy ban Quốc gia Việt Nam về Hợp tác Kinh tế Thái Bình Dương (VNCPEC) và thành viên Hội đồng Tư vấn Chính sách Tài chính - Tiền tệ Quốc gia. Ông cũng là Giám đốc Viện Chiến lược Thương hiệu và Cạnh tranh (BCSI).

Ông có bằng Thạc sĩ Kinh tế và Tiến sĩ Kinh tế, cả hai đều được cấp bởi Đại học Quốc gia Úc (ANU). Tiến sĩ Võ Trí Thành chủ yếu nghiên cứu và tư vấn về các vấn đề liên quan đến tự do hóa thương mại, hội nhập kinh tế quốc tế và chính sách kinh tế vĩ mô. Các lĩnh vực quan tâm khác của ông bao gồm cải cách thể chế, hệ thống tài chính và phát triển kinh tế.

Session 1-2

On the Issues of Changes in Growth Models: Policy for Avoiding the Middle-Income Trap

Prof. Tran Van Tho

Emeritus Professor at Waseda University, Japan

Discusses the concept of the middle-income trap (MIT) and its implications for Vietnam. The MIT refers to countries that reach a certain level of per capita income but struggle to progress further. Vietnam entered the lower-middle-income category in 2008, with a GNI per capita of US\$3,560 in 2021. The discussion highlights the importance of transitioning from input-driven growth to total factor productivity (TFP)-led growth and the role of institutional reforms in sustaining growth. The Lewis turning point is also mentioned, emphasizing the need for increased productivity to match higher wages. To escape the MIT and achieve long-term growth, Vietnam must focus on policies that promote industrialization, support SMEs, improve factor markets, enhance education and training, and invest in research and development (R&D).

*Tran Van Tho received his Ph.D in Economics from Hitotsubashi University (Tokyo). He is currently Professor Emeritus of Waseda University (Tokyo). He was a member in the Advisory Group on Economic and Administrative Reforms of Vietnamese Prime Minister Vo Van Kiet (1993-1997) and a member in the Economic Consulting Group of Prime Minister Nguyen Xuan Phuc (2016-2021). His publications include *Industrial Development and Multinational Corporations: The Dynamics of Asian Pacific Region*, (1992, in Japanese, the book received the Asia Pacific Prize in 1993), *Dynamics of East Asian Economies and the Path of Vietnam's Industrialization* (2005, in Vietnamese), *Time Shock and Vietnam's Economy* (2016, in Vietnamese), *The Middle Income Trap and the Economies of China and ASEAN* (co-author, 2019, in Japanese), *The Miraculous Growth Era of the Japanese Economy 1955-1973* (2022, in Vietnamese). All three books written in Vietnamese cited above have received Prize of Best Economic Books in Vietnam.*

Session 1-2

Về vấn đề thay đổi mô hình tăng trưởng: Chính sách tránh bẫy thu nhập trung bình

GS. Trần Văn Thọ

Giáo sư danh dự Đại học Waseda Nhật Bản

Bài viết thảo luận về khái niệm "bẫy thu nhập trung bình" (MIT) và những tác động của nó đối với Việt Nam. MIT ám chỉ những quốc gia đạt đến một mức thu nhập bình quân đầu người nhất định nhưng gặp khó khăn trong việc tiến xa hơn. Việt Nam đã bước vào nhóm thu nhập trung bình thấp vào năm 2008, với thu nhập quốc dân (GNI) bình quân đầu người đạt 3.560 USD vào năm 2021. Bài thảo luận nhấn mạnh tầm quan trọng của việc chuyển đổi từ tăng trưởng dựa trên đầu vào sang tăng trưởng dựa trên năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) và vai trò của cải cách thể chế trong việc duy trì tăng trưởng. Điểm chuyển đổi Lewis cũng được đề cập, nhấn mạnh nhu cầu tăng năng suất để tương xứng với mức lương cao hơn. Để thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình và đạt được tăng trưởng dài hạn, Việt Nam cần tập trung vào các chính sách thúc đẩy công nghiệp hóa, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), cải thiện thị trường yếu tố sản xuất, nâng cao giáo dục và đào tạo, cũng như đầu tư vào nghiên cứu và phát triển (R&D).

Trần Văn Thọ nhận bằng Tiến sĩ Kinh tế từ Đại học Hitotsubashi (Tokyo). Hiện tại, ông là Giáo sư Danh dự của Đại học Waseda (Tokyo). Ông từng là thành viên của Tổ Tư vấn về Cải cách Kinh tế và Hành chính của Thủ tướng Việt Nam Võ Văn Kiệt (1993-1997) và là thành viên của Tổ Tư vấn Kinh tế của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (2016-2021).

Các công trình nghiên cứu của ông bao gồm: Phát triển công nghiệp trong tương quan với các công ty đa quốc gia: Kiểm chứng tính năng động tại vùng châu Á - Thái Bình Dương (1992, tiếng Nhật, sách nhận Giải thưởng Châu Á-Thái Bình Dương 1993), Biến động kinh tế Đông Á và con đường công nghiệp hóa Việt Nam (2005, tiếng Việt), Cú sốc Thời gian và Kinh tế Việt Nam (2016, tiếng Việt), Bẫy thu nhập trung bình nhìn từ nền kinh tế Trung Quốc và ASEAN (đồng tác giả, 2019, tiếng Nhật), Kinh tế Nhật Bản giai đoạn phát triển thần kỳ 1955-1973 (2022,

tiếng Việt). Tất cả ba cuốn sách viết bằng tiếng Việt nêu trên đều đã nhận Giải thưởng Sách Hay Việt Nam hạng mục sách kinh tế.

Session 1-3

New Wave of DX, 4IR, IOT and AI as a Tail Wind for Vietnam

Mr. Nguyen Anh Duong

*Director of the Department for General Economic Issues and Integration Studies
The Central Institute for Economic Management (CIEM)*

Provides an overview of Vietnam's industrial development. Since 2016, Vietnam's long-term economic growth has been slowing, due primarily to the depletion of conventional growth drivers. The traditional growth model, which heavily leaned on the expansion of production factors like land, labor, and capital, had virtually reached its limits. To propel economic growth, Vietnam has placed a strong emphasis on innovation and digital transformation. The development of the digital economy is anticipated to drive income growth, with the ultimate goal of achieving high-income status by 2045. Vietnam's industrialization policy shifted toward the manufacturing sector in the early 2000s, with an emphasis on protection strategies for various industries. However, the country's industrial policy faced challenges in adapting to changes in the Fourth Industrial Revolution (4IR) and digitalization trends. As the drivers of growth towards 2045, digital transformation, Industry 4.0, and innovation are emerging trends. Artificial intelligence (AI) and the Internet of Things (IoT) are playing a crucial role in upgrading the manufacturing sector. The IoT market in Vietnam is growing, and the adoption of AI and automation can enhance manufacturing efficiency. The government's Resolution on 4IR in 2019 sets a vision for Vietnam to become a leader in smart manufacturing and innovation in Asia by 2045. To achieve a digital economy, Vietnam must address various challenges, including improving coordination amongst government agencies, revising technical standards, enacting fundamental laws to support digital transformation, and fostering digital-savvy human resources.

Mr. Nguyen Anh Duong holds a Bachelor of Economics and a Master of Economics, both from the Australian National University (Australia). He has been the Director of the Department for General Economic Issues and Integration Studies, Central Institute for Economic Management (CIEM) since 2018. Mr.

Nguyen has various important research papers and policy recommendations on economic integration, structural reform, supply chain finance, digital economy and green growth.

Mr. Nguyen has extensive cooperation under APEC and ASEAN framework. He represents Viet Nam at the Economic Committee of APEC since 2012. He is now leading the Economic Committee's Core Team to develop new APEC structural reform agenda for 2026-2030, tentatively considered for approval by the APEC Structural Reform Ministerial Meeting in 2025. Since 2019, Mr. Nguyen represents CIEM at the ASEAN+6 Regional Institute Network (RIN), coordinated by Bangkok Research Center, IDE-JETRO. He also provides support to the President of CIEM in her position as nominated member from Viet Nam to the Governing Board of the Economic Research Institute for ASEAN and East Asia (ERIA).

Session 1-3

Làn sóng mới về chuyển đổi số, cách mạng công nghiệp 4.0, IoT và AI như động lực thúc đẩy Việt Nam

Ông Nguyễn Anh Dương

Trưởng Ban nghiên cứu tổng hợp, Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

Bài viết cung cấp một cái nhìn tổng quan về sự phát triển công nghiệp của Việt Nam. Kể từ năm 2016, tăng trưởng kinh tế dài hạn của Việt Nam đã chậm lại, chủ yếu do sự cạn kiệt của các động lực tăng trưởng truyền thống. Mô hình tăng trưởng truyền thống, vốn phụ thuộc nhiều vào việc mở rộng các yếu tố sản xuất như đất đai, lao động và vốn, đã gần như đạt đến giới hạn của nó. Để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, Việt Nam đã đặt trọng tâm mạnh mẽ vào đổi mới và chuyển đổi số. Sự phát triển của nền kinh tế số được kỳ vọng sẽ thúc đẩy tăng trưởng thu nhập, với mục tiêu cuối cùng là đạt được mức thu nhập cao vào năm 2045. Chính sách công nghiệp hóa của Việt Nam đã chuyển hướng sang lĩnh vực sản xuất từ đầu những năm 2000, với sự nhấn mạnh vào các chiến lược bảo vệ cho các ngành công nghiệp khác nhau. Tuy nhiên, chính sách công nghiệp của đất nước đã đối mặt với những thách thức trong việc thích ứng với những thay đổi của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4IR) và xu hướng số hóa. Như những động lực của tăng trưởng hướng tới năm 2045, chuyển đổi số, Công nghiệp 4.0 và đổi mới đang trở thành những xu hướng nổi bật. Trí tuệ nhân tạo (AI) và Internet vạn vật (IoT) đang đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cấp ngành sản xuất. Thị trường IoT tại Việt Nam đang phát triển, và việc áp dụng AI và tự động hóa có thể nâng cao hiệu quả sản xuất. Nghị quyết của chính phủ về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư năm 2019 đặt tầm nhìn cho Việt Nam trở thành một quốc gia dẫn đầu về sản xuất thông minh và đổi mới tại châu Á vào năm 2045. Để đạt được nền kinh tế số, Việt Nam phải giải quyết nhiều thách thức, bao gồm cải thiện sự phối hợp giữa các cơ quan chính phủ, điều chỉnh các tiêu chuẩn kỹ thuật, ban hành các luật cơ bản để hỗ trợ chuyển đổi số, và phát triển nguồn nhân lực am hiểu công nghệ số.

Ông Nguyễn Anh Dương có bằng Cử nhân Kinh tế và Thạc sĩ Kinh tế, cả hai đều từ Đại học Quốc gia Úc. Từ năm 2018, ông giữ chức vụ Giám đốc Vụ Các vấn đề

Kinh tế Chung và Nghiên cứu Hội nhập thuộc Viện Quản lý Kinh tế Trung ương (CIEM). Ông Nguyễn có nhiều bài nghiên cứu quan trọng và các khuyến nghị chính sách về hội nhập kinh tế, cải cách cấu trúc, tài chính chuỗi cung ứng, kinh tế số và tăng trưởng xanh.

Ông có nhiều kinh nghiệm hợp tác trong khuôn khổ APEC và ASEAN. Ông đại diện cho Việt Nam tại Ủy ban Kinh tế của APEC từ năm 2012. Hiện tại, ông đang dẫn dắt Nhóm Cốt lõi của Ủy ban Kinh tế để phát triển chương trình cải cách cấu trúc APEC cho giai đoạn 2026-2030, dự kiến được xem xét thông qua tại Hội nghị Bộ trưởng APEC về Cải cách Cấu trúc vào năm 2025. Kể từ năm 2019, ông đại diện cho CIEM tại Mạng lưới Viện Nghiên cứu ASEAN+6 (RIN), do Trung tâm Nghiên cứu Bangkok, IDE-JETRO điều phối. Ông cũng hỗ trợ Chủ tịch CIEM trong vai trò là thành viên được chỉ định từ Việt Nam tham gia vào Ban Giám đốc Viện Nghiên cứu Kinh tế ASEAN và Đông Á (ERIA).

Session 2-1

Vietnam's Policy of Strategic Resilience in the New Period

Dr. Dinh Thi Hien Luong

*Senior research fellow, Institute of Foreign Policy and Strategic Studies,
Diplomatic Academy of Vietnam*

The study, analysis and forecasting of the impacts of major developments and new trends in external relations on Vietnamese economy amidst of escalating geopolitical tensions, world economic slowdown, and fierce competition among major countries to assert their positions and roles respectively in the new international order, are of critical importance to Vietnam's economic development directions, roadmaps and growth drivers both theoretically and practically. It is essential noting that the timely, active policy adjustments drawn on such research findings would make significant contributions to Vietnam's increasing strategic resilience in responding to a new situation characterized by unpredictability. It is equally worth noting that the assessment of the impacts of the US-China strategic rivalry, and the opportunities and challenges resulting from China's transformation of the economy into a new high-quality production model, as well as the shift of manufacturing and supply chains region-wide, and China's ambitious pursuit of a China-led platform stipulating their own rules in terms of economic cooperation, trade, hi-tech investments etc. are also important studies with practical significance for Vietnam's achievement of sustainable development goals from now until 2045.

Dr. Julia Luong DINH (a.k.a DINH Thi Hien Luong) is a senior research fellow at the Institute of Foreign Policy and Strategic Studies, the Diplomatic Academy of Vietnam (DAV) since January 2000, and the lecturer in the Joint Training Programme between the DAV and the Victoria University of Wellington, New Zealand since 2017, and the visiting lecturer of the course on 'Japan in Global Perspectives' at the Vietnam-Japan University, Hanoi since September 2024.

Dr. Dinh got her Doctoral Degree from the University of Sydney (Australia) in 2016, her International Masters from the University of Malaya (Malaysia) and the Autonomous University of Madrid (Spain) in 2005. She was awarded the Ushiba Memorial Fellowship for ASEAN Researchers under the auspices of the Japan

Association for Promotion of International Cooperation (APIC) to conduct her research project on Japan's role in the Building of East Asian Community at Reitaku University in Chiba (Japan) between 2007 and 2008.

Her research background and interests are Chinese foreign policy, great power politics, soft power, international relations theory and practice in the Asia-Pacific. Dr. Dinh is the Chief Investigator of the NAFOSTED research project on China's soft power, and the editor of the book on Sino-US strategic rivalry in the Indo-Pacific from soft power perspective and implications on Vietnam published in 2023.

Session 2-1

Chính sách tự chủ và thích ứng chiến lược của Việt Nam trong thời kỳ mới

TS. Đinh Thị Hiền Lương

*Nghiên cứu viên cao cấp, Viện Nghiên cứu Chiến lược Ngoại giao -
Học Viện ngoại giao Việt Nam*

Trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị leo thang, kinh tế thế giới tăng trưởng chậm, cạnh tranh gay gắt giữa các nước lớn nhằm xác lập vị trí và vai trò trong trật tự quốc tế mới, việc tìm hiểu, phân tích và dự báo được chính xác những tác động của những diễn biến và xu thế mới trong môi trường bên ngoài tới sự phát triển kinh tế của Việt Nam, trên cơ sở đó đề xuất những điều chỉnh kịp thời và chủ động về định hướng phát triển, về động lực tăng trưởng của kinh tế Việt Nam, v.v. là những chủ đề nghiên cứu có giá trị lý luận và thực tiễn cao, góp phần làm tăng tính tự chủ và thích ứng chiến lược của Việt Nam trong tình hình mới nhiều biến động khó đoán định. Đồng thời, việc đánh giá những tác động của cạnh tranh chiến lược Mỹ-Trung, cơ hội và thách thức từ sự chuyển đổi mô hình sản xuất mới chất lượng cao của Trung Quốc, sự dịch chuyển chuỗi cung ứng và chuỗi sản xuất ở khu vực, tham vọng thiết lập một sân chơi và luật lệ riêng cả về hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư công nghệ cao do Trung Quốc dẫn dắt v.v. đối với kinh tế Việt Nam cũng là những nghiên cứu quan trọng, có ý nghĩa thiết thực đối với việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam từ nay tới năm 2045.

Tiến sĩ Đinh Thị Hiền Lương (Julia Lương Đinh) là nghiên cứu viên cao cấp tại Viện Chính sách Đối ngoại và Nghiên cứu Chiến lược, Học viện Ngoại giao Việt Nam (DAV) từ tháng 1 năm 2000, giảng viên trong Chương trình Đào tạo Liên kết giữa DAV và Đại học Victoria của Wellington, New Zealand từ năm 2017, và giảng viên thỉnh giảng của khóa học "Nhật Bản trong Bối cảnh Toàn cầu" tại Đại học Việt-Nhật, Hà Nội từ tháng 9 năm 2024.

Tiến sĩ Đinh Thị Hiền Lương nhận bằng Tiến sĩ từ Đại học Sydney (Úc) vào năm 2016, bằng Thạc sĩ Quốc tế từ Đại học Malaya (Malaysia) và Đại học Tự trị Madrid (Tây Ban Nha) vào năm 2005. Bà đã nhận học bổng Ushiba Memorial

dành cho các nhà nghiên cứu ASEAN dưới sự bảo trợ của Hiệp hội Xúc tiến Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (APIC) để thực hiện dự án nghiên cứu về vai trò của Nhật Bản trong việc xây dựng Cộng đồng Đông Á tại Đại học Reitaku, Chiba (Nhật Bản) từ năm 2007 đến 2008.

Lĩnh vực nghiên cứu và mối quan tâm của Tiến sĩ Đinh Thị Hiền Lương bao gồm chính sách đối ngoại của Trung Quốc, chính trị cường quốc, sức mạnh mềm, lý thuyết và thực tiễn quan hệ quốc tế ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Bà là chủ nhiệm dự án nghiên cứu NAFOSTED về sức mạnh mềm của Trung Quốc, đồng thời là biên tập viên của cuốn sách về cạnh tranh chiến lược giữa Mỹ và Trung Quốc tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương từ góc nhìn sức mạnh mềm và các tác động đến Việt Nam, xuất bản năm 2023.

Session 2-2

How to Deal with Geopolitical Tension? From the Viewpoint of Vietnam and ASEAN

Prof. Fukunari Kimura

Senior Research Fellow at ERIA

Claims that multifaceted collaboration between pro-trade middle powers and ASEAN is crucial for preserving vigorous economic activities in the worsening US-China confrontation. The paper starts with explaining the complicated nature of geopolitics-related policies that influence the design and operation of global supply chains. Then the economic effects of two major policies, a tariff war and high-tech export control, are reviewed by referring to some existing empirical studies. A couple of undesirable consequences of recent policies, namely, enhancing policy uncertainties and weakening the rules-based trading regime, are analyzed, and possible policy remedies are discussed. In the end, the paper discusses how Vietnam and ASEAN should deal with the current geopolitical tension.

Fukunari Kimura received his Bachelor of Laws from the Faculty of Law, University of Tokyo in 1982 and Ph.D. from the Department of Economics, University of Wisconsin-Madison in 1991. He worked for the Department of Economics, State University of New York at Albany as Assistant Professor in 1991-1994, the Faculty of Economics, Keio University as Associate Professor in 1994-2000 and Professor in 2000-2024, and Chief Economist, ERIA located in Jakarta, Indonesia in 2008-2024. Since April 2024, he has been Professor Emeritus and Senior Professor, Keio University, President, IDE-JETRO, and Senior Research Fellow, ERIA. He majors in international trade and development economics. His research topics include international production networks, economic integration and the World Trade Organization, and the digital economy in East Asia.

Session 2-2

Làm thế nào để đối phó với căng thẳng địa chính trị? Quan điểm từ Việt Nam và ASEAN

GS. Fukunari Kimura

Nghiên cứu viên cao cấp ERIA

Bài viết cho rằng việc hợp tác giữa các cường quốc tâm trung ủng hộ thương mại và ASEAN là rất quan trọng để duy trì các hoạt động kinh tế trong bối cảnh căng thẳng ngày càng gia tăng giữa Mỹ và Trung Quốc. Đầu tiên, bài viết giải thích về sự phức tạp của các chính sách liên quan đến địa chính trị, những chính sách này ảnh hưởng đến cách thiết kế và vận hành chuỗi cung ứng toàn cầu. Sau đó, bài viết xem xét các tác động kinh tế của hai chính sách lớn là chiến tranh thuế quan và kiểm soát xuất khẩu công nghệ cao, dựa trên một số nghiên cứu thực tế đã có. Một số hệ quả không mong muốn từ các chính sách gần đây như tăng sự bất ổn về chính sách và làm suy yếu hệ thống thương mại dựa trên luật pháp cũng được phân tích, đồng thời đưa ra các giải pháp chính sách khả thi. Cuối cùng, bài viết thảo luận về cách Việt Nam và ASEAN nên đối phó với căng thẳng địa chính trị hiện nay.

Fukunari Kimura nhận bằng Cử nhân Luật từ Khoa Luật, Đại học Tokyo vào năm 1982 và bằng Tiến sĩ Kinh tế học từ Đại học Wisconsin-Madison vào năm 1991. Ông từng làm việc tại Khoa Kinh tế, Đại học Bang New York tại Albany với tư cách là Trợ lý Giáo sư từ năm 1991 đến 1994, tại Khoa Kinh tế, Đại học Keio với vai trò Phó Giáo sư từ năm 1994 đến 2000 và Giáo sư từ năm 2000 đến 2024. Ông cũng giữ vị trí trưởng ban Kinh tế tại ERIA, Jakarta, Indonesia từ năm 2008 đến 2024.

Từ tháng 4 năm 2024, ông đảm nhận các vị trí Giáo sư Danh dự và Giáo sư Cao cấp tại Đại học Keio, Chủ tịch IDE-JETRO, và Nghiên cứu viên cao cấp tại ERIA. Ông chuyên về kinh tế học thương mại quốc tế và phát triển. Các chủ đề nghiên cứu của ông bao gồm mạng lưới sản xuất quốc tế, hội nhập kinh tế và Tổ chức Thương mại Thế giới, cũng như kinh tế số ở Đông Á.

Session 2-3

Rising Uncertainty and FDI Adjustment - Implication for Vietnam

Dr. Doan Thi Thanh Ha

Economic Expert at ERIA

The contribution of FDI to economic growth is well-documented. FDI expands markets for final products, generates better-paid jobs, and promotes technology transfer and knowledge spillover, which, in turn, encourages innovation and enhances productivity. For over three decades, from 1990 to 2015, global FDI flows have surged by over tenfold, from 204 billion USD to over 2 trillion USD. However, there has been a declining trend in aggregate FDI since then. Between 2015 and 2023, global FDI experienced two downturns in 2018 at approximately 1.3 trillion USD and again in 2020 at 984 billion USD. During the same period, the world has also experienced substantial changes in the political landscape. Various shocks such as the US-China trade tension, Brexit, the coronavirus pandemic, and the conflict in Ukraine have contributed to rising uncertainties, which have prompted policy responses towards increased protectionism, regional realignments, and the restructuring of the global value chain. Some research on uncertainty and trade and FDI has found evidence of positive trade diversion to third countries in response to heightened economic confrontation. Additionally, there has been much discussion regarding the relocation of FDI, with MNEs either returning to their home countries or shifting their production facilities to other countries.

Vietnam is often considered to benefit from the emerging trend due to its favorable geographical location, relatively inexpensive and abundant low-skilled workers, and improving business environment. However, some studies have shown that there can be negative impacts for third countries when considering value-chain linkages, as the negative effects of an external shock can be transmitted along the value chain. Dealing with the pros and cons requires a pragmatic approach to mitigate the negative impact while effectively taking advantage of the new wave.

In this context, the objectives of this study are threefold. First, we document the shifts in global foreign direct investment (FDI) patterns from 2015 to

2023 using a database that includes FDI projects at the firm-project level worldwide, with a focus on FDI to Vietnam and its key trading partners. Second, we examine the causality between rising uncertainty and FDI. Finally, we discuss the implications of these changing dynamics for Vietnam's economic integration.

Dr. Doan is an Economist at the Economic Research Institute for ASEAN and East Asia (ERIA) in Jakarta. Her research interests include industrial organization, international trade, regulatory reform and ASEAN economic integration. She has intensively involved in various research-based policy development projects and capacity building programs at ERIA in collaboration with international think tanks, ASEAN Member States and their dialogue partners. Her works cover topics related to trade facilitation and economic integration; globalization and firms' behaviour; participation in global value chains and labour market outcome; technology exposure and employment; productivity improvement of the private sector in selected East Asian countries, among others.

Before joining ERIA, Dr. Doan was a Research Associate at the Asian Development Bank Institute in Tokyo.

Session 2-3

Gia tăng bất ổn và điều chỉnh FDI - Tác động đối với Việt Nam

TS. Đoàn Thị Thanh Hà

Chuyên gia kinh tế ERIA

Đóng góp của đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cho tăng trưởng kinh tế đã được ghi nhận rộng rãi. FDI mở rộng thị trường cho các sản phẩm cuối cùng, tạo ra các việc làm có mức lương cao hơn, và thúc đẩy chuyển giao công nghệ cũng như lan tỏa tri thức, từ đó khuyến khích đổi mới sáng tạo và nâng cao năng suất. Trong hơn ba thập kỷ, từ năm 1990 đến 2015, dòng FDI toàn cầu đã tăng hơn mười lần, từ 204 tỷ USD lên hơn 2 nghìn tỷ USD. Tuy nhiên, từ đó đến nay, tổng FDI đã có xu hướng giảm. Trong giai đoạn từ 2015 đến 2023, FDI toàn cầu đã trải qua hai đợt suy giảm, lần đầu vào năm 2018 với khoảng 1,3 nghìn tỷ USD và lần thứ hai vào năm 2020 với 984 tỷ USD. Trong cùng thời kỳ, thế giới cũng đã trải qua những thay đổi lớn trong bối cảnh chính trị. Các cú sốc như căng thẳng thương mại Mỹ-Trung, Brexit, đại dịch coronavirus, và xung đột ở Ukraine đã góp phần gia tăng sự bất ổn, dẫn đến các phản ứng chính sách hướng tới tăng cường chủ nghĩa bảo hộ, tái định hình khu vực, và tái cấu trúc chuỗi giá trị toàn cầu. Một số nghiên cứu về sự bất ổn và thương mại cũng như FDI đã tìm thấy bằng chứng về việc chuyển hướng thương mại tích cực sang các nước thứ ba để đối phó với sự gia tăng đối đầu kinh tế. Ngoài ra, đã có nhiều thảo luận về việc tái định vị FDI, khi các công ty đa quốc gia (MNEs) hoặc quay trở lại nước chủ nhà hoặc chuyển cơ sở sản xuất sang các quốc gia khác.

Việt Nam thường được coi là hưởng lợi từ xu hướng mới nổi này nhờ vào vị trí địa lý thuận lợi, lực lượng lao động phổ thông tương đối rẻ và dồi dào, cũng như môi trường kinh doanh ngày càng cải thiện. Tuy nhiên, một số nghiên cứu đã chỉ ra rằng có thể có tác động tiêu cực đối với các nước thứ ba khi xem xét các liên kết trong chuỗi giá trị, vì các tác động tiêu cực của cú sốc bên ngoài có thể được truyền tải dọc theo chuỗi giá trị. Để đối phó với những ưu và nhược điểm này, cần có một cách tiếp cận thực tế để giảm thiểu tác động tiêu cực trong khi tận dụng hiệu quả làn sóng mới.

Trong bối cảnh này, nghiên cứu có ba mục tiêu chính. Thứ nhất, chúng tôi ghi nhận những thay đổi trong mô hình đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) toàn cầu từ năm 2015 đến 2023 bằng cách sử dụng cơ sở dữ liệu bao gồm các dự án FDI ở cấp độ công ty trên toàn thế giới, với trọng tâm là FDI vào Việt Nam và các đối tác thương mại quan trọng của nước này. Thứ hai, chúng tôi xem xét mối quan hệ nhân quả giữa sự bất ổn gia tăng và FDI. Cuối cùng, chúng tôi thảo luận về những hệ quả của những thay đổi này đối với quá trình hội nhập kinh tế của Việt Nam.

Tiến sĩ Đoàn Thị Thanh Hà là một chuyên gia kinh tế tại Viện Nghiên cứu Kinh tế ASEAN và Đông Á (ERIA) ở Jakarta. Các lĩnh vực nghiên cứu của cô bao gồm tổ chức công nghiệp, thương mại quốc tế, cải cách quy định và hội nhập kinh tế ASEAN. Cô đã tích cực tham gia vào nhiều dự án phát triển chính sách dựa trên nghiên cứu và các chương trình xây dựng năng lực tại ERIA, hợp tác đối thoại với các tổ chức tư vấn quốc tế, các quốc gia thành viên ASEAN và các đối tác. Các công trình của cô bao gồm các chủ đề liên quan đến tạo điều kiện thương mại và hội nhập kinh tế; toàn cầu hóa và hành vi của các doanh nghiệp; tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu và kết quả thị trường lao động; tiếp cận công nghệ và việc làm; cải thiện năng suất của khu vực tư nhân ở một số quốc gia Đông Á, và nhiều nội dung khác.

Trước khi gia nhập ERIA, Tiến sĩ Đoàn Thị Thanh Hà từng là Nghiên cứu viên tại Viện Phát triển Châu Á (ADB) ở Tokyo.

Session 3-1

FDI and Transfer of Technology to Vietnamese Enterprises

Prof. Ryo Ikebe

Senchu University, Japan

Provides an in-depth examination of the evolution of foreign direct investment (FDI) in Vietnam, tracing its trajectory since the 1980s. Vietnam proactively sought to attract FDI to bridge its capital and technology gaps, yielding tangible benefits such as job creation and the expansion of exports. FDI led to the transformation of outdated economic structures, particularly in state-owned enterprises. The expansion of FDI was driven by Vietnam's diplomacy and free trade agreements, including WTO membership in 2007 and participation in various FTAs. By the end of 2020, Vietnam had attracted US\$176.9 billion in FDI, positioning it as an attractive investment destination in Southeast Asia. The chapter highlights how different phases of FDI development have shaped Vietnam's economy, creating job opportunities and bolstering its export-driven industrialization. It underscores the need to further transition to technology- and capital-intensive industries and strengthen supporting industries to ensure sustainable growth.

*Born in 1969, Ryo Ikebe obtained his Master's degree in International Politics and Economics from Aoyama Gakuin University and his Ph.D. in Economics from Fukui Prefectural University. After serving in the Japan External Trade Organization for 25 years, including time spent in Hanoi and Guangzhou, he is currently a professor in the Department of Commerce at Senshu University. His areas of expertise include the history of industrial development in Vietnam and China, trends in the overseas economic activities of Japanese companies, and international labor division in East Asia. He is currently engaged in research on the reconfiguration of global supply chains in the context of competition between the United States and China. His most recent publication is *Gurōbaru bijinesu to torēdo [Global Business and Trade]* (Tokyo: Dōbunkan, 2022).*

Session 3-1

FDI và chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp Việt Nam

GS. Ryo Ikebe

Nhà nghiên cứu Đại học Senchu, Nhật Bản

Báo cáo cung cấp một phân tích chuyên sâu về sự phát triển của đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tại Việt Nam, theo dõi hành trình của nó từ những năm 1980. Việt Nam đã chủ động thu hút FDI nhằm thu hẹp khoảng cách về vốn và công nghệ, mang lại những lợi ích thiết thực như tạo việc làm và mở rộng xuất khẩu. FDI đã dẫn đến sự chuyển đổi của các cơ cấu kinh tế lỗi thời, đặc biệt là trong các doanh nghiệp nhà nước. Sự mở rộng của FDI được thúc đẩy bởi chính sách ngoại giao và các hiệp định thương mại tự do của Việt Nam, bao gồm việc gia nhập WTO vào năm 2007 và tham gia vào nhiều FTA khác nhau. Tính đến cuối năm 2020, Việt Nam đã thu hút được 176,9 tỷ USD FDI, định vị mình là một điểm đến đầu tư hấp dẫn ở Đông Nam Á. Nghiên cứu này nhấn mạnh cách các giai đoạn phát triển FDI khác nhau đã định hình nền kinh tế Việt Nam, tạo cơ hội việc làm và thúc đẩy công nghiệp hóa dựa vào xuất khẩu. Nó cũng nhấn mạnh nhu cầu tiếp tục chuyển đổi sang các ngành công nghiệp đòi hỏi công nghệ và vốn cao, đồng thời củng cố các ngành công nghiệp hỗ trợ để đảm bảo tăng trưởng bền vững.

Sinh năm 1969, Ông Ryo Ikebe lấy bằng Thạc sĩ Chính trị và Kinh tế quốc tế tại Đại học Aoyama Gakuin và bằng Tiến sĩ Kinh tế tại Đại học Fukui Prefectural. Sau khi phục vụ trong Tổ chức Thương mại Đới ngoại Nhật Bản trong 25 năm, bao gồm cả thời gian cư trú tại Hà Nội và Quảng Châu, hiện ông là giáo sư tại Khoa Thương mại tại Đại học Senshu. Các lĩnh vực chuyên môn của ông bao gồm lịch sử phát triển công nghiệp ở Việt Nam và Trung Quốc, xu hướng hoạt động kinh tế ở nước ngoài của các công ty Nhật Bản và phân công lao động quốc tế ở Đông Á. Hiện ông đang tham gia nghiên cứu về việc tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu trong bối cảnh cạnh tranh giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc. Ấn phẩm gần đây nhất của ông là Gurōbaru bijinesu to torēdo [Kinh doanh và Thương mại Toàn cầu] (Tokyo: Dōbunkan, 2022)

Session 3-2

Development of Vietnam's Manufacturing: A Focus on Electronics and Automotive Sectors

Ms. Nguyen Thi Xuan Thuy

Lecturer, University of Economics and Business, Vietnam National University Hanoi

Vietnam has emerged as a prominent player in the global manufacturing landscape and improved its ranking in the global industrial competitiveness. Vietnam has also been successful in maintaining an increasing contribution of manufacturing in economic development. This presentation analyzes the country's strategic initiatives, and policy frameworks that have catalyzed this growth, with a focus on two key industrial sectors, electronics and automotive. The electronics industry, underscored by significant foreign direct investment (FDI) from multinational corporations, has established Vietnam as a major production hub for global tech giants. Key factors contributing to this transformation include the country's investment incentives, competitive production costs, and comprehensive trade agreements that enhance market access. Simultaneously, the automotive sector is undergoing a significant transition, driven by both local enterprises and international partnerships. Government policies aimed at promoting domestic manufacturing capabilities and supporting industries have paved the way for enhanced local production of vehicles and components. The paper delves into the challenges faced in manufacturing in general and these two sectors in particular, such as supply chain vulnerabilities, supporting industries development, and the need for technological upgrades, while highlighting opportunities for future growth. By examining statistical trends, this presentation provides a comprehensive overview of the ongoing developments in Vietnam's manufacturing sector, offering insights into its potential trajectory in the global market. Ultimately, the presentation underscores the importance of robust infrastructure, linkages between FDI and local supporting industry, and regulatory support in positioning Vietnam as an essential hub in the electronic and automotive industries.

Thuy Nguyen has more than twenty years' experience working in industry and trade development. She is now a lecturer at the University of Economics and Business, Viet Nam National University (VNU). She was a Deputy Director of Industrial Development Center (IDC) of Vietnam Industry Agency when she joined the research team of this report. Before joining VNU, she had two years working on responsible business hubs (RBH) network and supply chain due diligence for GIZ Viet Nam. She used to be an official and a researcher of the Ministry of Industry and Trade for twenty years. She specializes in international trade, industrial policy, industrial competitiveness and global value chain analysis. Thuy holds an MPP from the National Graduate Institute for Policy Studies (GRIPS) in Tokyo, Japan, a BA in Japanese from the Hanoi University, and a BA in Economic Management from the National Economics Univeristy.

Session 3-2

Phát triển ngành sản xuất của Việt Nam: Đặt trọng tâm vào lĩnh vực điện tử và ô tô

Bà Nguyễn Thị Xuân Thúy

Giảng viên Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội

Việt Nam đã nổi lên như một nhân tố quan trọng trong ngành sản xuất toàn cầu và đang cải thiện thứ hạng năng lực cạnh tranh công nghiệp. Việt Nam cũng đã thành công trong việc duy trì tỷ trọng đóng góp ngày càng tăng của ngành sản xuất vào sự phát triển kinh tế. Nghiên cứu này phân tích các sáng kiến chiến lược và khung chính sách quốc gia đã thúc đẩy sự phát triển này, với trọng tâm là hai lĩnh vực công nghiệp chủ chốt: điện tử và ô tô. Ngành công nghiệp điện tử, được thúc đẩy bởi đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đáng kể từ các tập đoàn đa quốc gia, đã đưa Việt Nam trở thành trung tâm sản xuất lớn cho các tập đoàn công nghệ toàn cầu. Những yếu tố chính góp phần vào sự chuyển đổi này bao gồm các ưu đãi đầu tư của quốc gia, chi phí sản xuất cạnh tranh và các hiệp định thương mại toàn diện giúp tăng cường khả năng tiếp cận thị trường. Đồng thời, ngành ô tô đang trải qua một sự chuyển đổi đáng kể, được thúc đẩy bởi cả các doanh nghiệp trong nước và các quan hệ đối tác quốc tế. Các chính sách của chính phủ nhằm thúc đẩy năng lực sản xuất trong nước và hỗ trợ các ngành công nghiệp phụ trợ đã tạo điều kiện cho việc nội địa hóa các thành phần và linh kiện. Nghiên cứu cũng thảo luận về những thách thức mà ngành sản xuất nói chung và hai lĩnh vực này nói riêng đang phải đối mặt, chẳng hạn như các điểm yếu trong chuỗi cung ứng, phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, và nhu cầu nâng cấp công nghệ, đồng thời nêu bật những cơ hội tăng trưởng trong tương lai. Thông qua việc phân tích các xu hướng thống kê, nghiên cứu cung cấp một cái nhìn tổng quan toàn diện về những phát triển đang diễn ra trong ngành sản xuất của Việt Nam, đưa ra những góc nhìn về tiềm năng phát triển của ngành trong thị trường toàn cầu. Cuối cùng, nghiên cứu nhấn mạnh tầm quan trọng của cơ sở hạ tầng vững chắc, liên kết giữa FDI và ngành công nghiệp phụ trợ trong nước, và sự hỗ trợ về quy định trong việc định vị Việt Nam như một trung tâm quan trọng trong ngành công nghiệp điện tử và ô tô.

Bà Nguyễn Thị Xuân Thúy có hơn hai mươi năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phát triển công nghiệp và thương mại. Hiện nay, bà là giảng viên tại Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội (VNU). Khi tham gia nhóm nghiên cứu của báo cáo này, bà là Phó Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ phát triển công nghiệp (IDC) thuộc Cục Công nghiệp Việt Nam. Trước khi gia nhập VNU, bà đã có hai năm làm việc tại Bộ phận Hỗ trợ Kinh doanh có Trách nhiệm (RBH) và thẩm định chuỗi cung ứng cho GIZ Việt Nam. Bà từng là cán bộ và nhà nghiên cứu của Bộ Công Thương trong suốt hai mươi năm. Lĩnh vực chuyên môn của bà bao gồm thương mại quốc tế, chính sách công nghiệp, năng lực cạnh tranh công nghiệp và phân tích chuỗi giá trị toàn cầu.

Bà Nguyễn Thị Xuân Thúy có bằng Thạc sĩ Chính sách Công (MPP) từ Viện Nghiên cứu Chính sách Quốc gia (GRIPS) tại Tokyo, Nhật Bản, bằng Cử nhân tiếng Nhật từ Đại học Hà Nội và Cử nhân Quản lý Kinh tế từ Đại học Kinh tế Quốc dân.

Session 4-1

Climate Change in Vietnam

Dr. Venkatachalam Anbumozhi

Senior Research Fellow for Innovation at ERIA

Provides an insightful exploration of climate change and disaster risk reduction in Vietnam. Vietnam is experiencing the impacts of climate change, with rising temperatures and altered rainfall patterns affecting agriculture, water resources, and more. Vulnerable coastal and delta regions face threats from sea-level rises. The country has incurred significant economic losses due to climate change, impacting sectors like agriculture, transport, and fisheries, while also disrupting global supply chains and raising costs for businesses. To address these challenges, Vietnam has pledged to achieve net-zero greenhouse gas emissions by 2050, halt deforestation by 2030, and reduce methane emissions. However, challenges remain, including the need for stronger climate adaptation policies, private sector investments, state-owned enterprise reform, and financial sector resilience. Cooperation with Japan, which has experience in climate adaptation, is suggested. The development of sectoral roadmaps for climate resilience is recommended, covering areas like agriculture, infrastructure, industry, coastal regions, and smart cities.

Venkatachalam Anbumozhi is the Director of Research and Strategy and Innovations at the Economic Research Institute for ASEAN and East Asia (ERIA), Indonesia. His previous positions include Senior Capacity Building Specialist at the Asian Development Bank Institute, Assistant Professor at the University of Tokyo, Senior Policy Researcher at the Institute for Global Environmental Strategies, and Assistant Manager at Pacific Consultants International, Tokyo. He has published several books, authored numerous research articles, and produced many project reports on renewable energy policies, green infrastructure design, and private sector participation in low-carbon green growth. Anbumozhi was invited as a member of the G20 task force on Green Financing, APEC Expert Panel on Green Growth, the US-ASEAN advisory group on Smart Low carbon cities, and the ASEAN Panel for promoting climate-resilient growth. He has taught

energy resource management, international cooperation for sustainable development, and finance for inclusive growth at the University of Tokyo He obtained his Ph.D. from the University of Tokyo.

Session 4-1

Biến đổi khí hậu ở Việt Nam

TS. Venkatachalam Anbumozhi

Nghiên cứu viên cao cấp về đổi mới ERIA

Nghiên cứu cung cấp một cái nhìn sâu sắc về biến đổi khí hậu và giảm thiểu rủi ro thiên tai ở Việt Nam. Việt Nam đang trải qua những tác động của biến đổi khí hậu, với nhiệt độ gia tăng và mô hình lượng mưa thay đổi ảnh hưởng đến nông nghiệp, tài nguyên nước và nhiều lĩnh vực khác. Các khu vực ven biển và đồng bằng dễ bị tổn thương đang đối mặt với mối đe dọa từ sự gia tăng mực nước biển. Việt Nam đã phải gánh chịu tổn thất kinh tế đáng kể do biến đổi khí hậu, ảnh hưởng đến các ngành như nông nghiệp, giao thông vận tải và thủy sản, đồng thời làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu và làm tăng chi phí cho các doanh nghiệp. Để đối phó với những thách thức này, Việt Nam đã cam kết đạt được mức phát thải khí nhà kính bằng 0 vào năm 2050, chống phá rừng vào năm 2030 và giảm phát thải methane. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều thách thức, bao gồm việc cần có chính sách thích ứng với khí hậu mạnh mẽ hơn, đầu tư từ khu vực tư nhân, cải cách các doanh nghiệp nhà nước và tăng cường khả năng chống chịu của hệ thống tài chính. Sự hợp tác với Nhật Bản, quốc gia có kinh nghiệm trong thích ứng với khí hậu là một gợi ý. Việc phát triển các kế hoạch hành động theo từng ngành để tăng cường khả năng chống chịu với khí hậu cũng được khuyến nghị, bao gồm các lĩnh vực như nông nghiệp, cơ sở hạ tầng, công nghiệp, khu vực ven biển và các thành phố thông minh.

Venkatachalam Anbumozhi là Giám đốc Nghiên cứu, Chiến lược và Đổi mới tại Viện Nghiên cứu Kinh tế ASEAN và Đông Á (ERIA), Indonesia. Trước đây, ông từng giữ nhiều vị trí quan trọng như Chuyên gia Cao cấp về Xây dựng Năng lực tại Viện Phát triển Châu Á, Trợ lý Giáo sư tại Đại học Tokyo, Nghiên cứu viên Cao cấp về Chính sách tại Viện Chiến lược Môi trường Toàn cầu, và Trợ lý Quản lý tại Pacific Consultants International, Tokyo. Ông đã xuất bản nhiều cuốn sách, viết nhiều bài báo nghiên cứu và thực hiện các báo cáo dự án về chính sách năng lượng tái tạo, thiết kế hạ tầng xanh và sự tham gia của khu vực tư nhân trong tăng trưởng xanh ít carbon. Anbumozhi được mời tham gia Nhóm công tác G20 về Tài chính Xanh, Ban Chuyên gia APEC về Tăng trưởng Xanh, Nhóm tư vấn

Mỹ-ASEAN về các thành phố thông minh ít carbon, và Ban ASEAN thúc đẩy tăng trưởng chống chịu với biến đổi khí hậu. Ông đã giảng dạy về quản lý nguồn năng lượng, hợp tác quốc tế vì phát triển bền vững và tài chính cho tăng trưởng bao trùm tại Đại học Tokyo. Ông nhận bằng Tiến sĩ từ Đại học Tokyo.

Session 4-2

Transformation to Circular Economy in Vietnam

Ms. Pham Anh Huyen

*Department of Economics of Natural Resources and Environment,
Institute of Strategy and Policy on Natural resources and Environment*

Discusses the circular economy in Vietnam. Vietnam's Law on Environmental Protection 2020 defines a circular economy as a model aimed at reducing raw materials, extending product life, reducing waste generation, and minimizing environmental impacts. To implement a circular economy, measures include refusing harmful products, repair, reuse, remanufacture, and reducing resource consumption. The public sector and stakeholders across industries play vital roles in creating a circular ecosystem. Digital technologies like mobile tech, big data analytics, and 3D printing can promote circular economy practices. Vietnam's policies and legal framework for the circular economy consist of government policies, strategies, and legal provisions. Several initiatives and models exist, but some face sustainability challenges. Recommendations for promoting the circular economy in Vietnam include establishing a comprehensive legal system, creating a national action plan involving businesses and all stakeholders, and fostering collaboration with Japan for sharing experiences and best practices.

Ms. Pham Anh Huyen is currently a senior researcher of Department of Economics of Natural Resources and Environment, the Institute of Strategy and Policy on Natural Resources and Environment (ISPONRE) – a think-tank of Viet Nam Ministry of Natural Resources and Environment (MONRE).

Her research interests are in the fields of circular economy, ecolabelling, waste management, environmental protection and climate change. She has some experience in the formulation and review of policies and regulations in the field of natural resources and environment in Viet Nam.

She is currently involved in several research projects, such as the MONRE's project of evaluation of current status of waste management in Viet Nam, the research project on the obligations, rights and qualifications of the pollution

control units in enterprises and in industrial parks, the project on stimulating the demand and supply of sustainable products through sustainable public procurement and ecolabelling; as well as being a member of the drafting team of the Viet Nam National Action Plan on circular economy. Prior to joining ISPONRE, she had been an official of Viet Nam Environment Administration (VEA) and the Viet Nam Green Label Program. She holds a master degree from University of East Anglia, England (UEA), where she specializes in Environmental Assessment and Management.

Session 4-2

Chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam

Bà. Phạm Ánh Huyền

*Ban Kinh tế Tài nguyên và môi trường,
Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường*

Nghiên cứu thảo luận về nền kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam. Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020 của Việt Nam định nghĩa kinh tế tuần hoàn là một mô hình nhằm giảm thiểu nguyên liệu thô, kéo dài tuổi thọ sản phẩm, giảm phát sinh chất thải và hạn chế tác động đến môi trường. Để thực hiện nền kinh tế tuần hoàn, các biện pháp bao gồm từ chối các sản phẩm có hại, sửa chữa, tái sử dụng, tái sản xuất và giảm tiêu thụ tài nguyên. Khu vực công và các bên liên quan trong các ngành công nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra một hệ sinh thái tuần hoàn. Các công nghệ số như công nghệ di động, phân tích dữ liệu lớn và in 3D có thể thúc đẩy các thực hành kinh tế tuần hoàn. Chính sách và khung pháp lý của Việt Nam về kinh tế tuần hoàn bao gồm các chính sách của chính phủ, chiến lược và các quy định pháp luật. Một số sáng kiến và mô hình hiện có nhưng đang đối mặt với thách thức về tính bền vững. Các khuyến nghị để thúc đẩy kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam bao gồm thiết lập hệ thống pháp luật toàn diện, xây dựng kế hoạch hành động quốc gia có sự tham gia của doanh nghiệp và tất cả các bên liên quan, và thúc đẩy hợp tác với Nhật Bản để chia sẻ kinh nghiệm và các thực hành tốt nhất.

Bà Phạm Ánh Huyền hiện là nghiên cứu viên cao cấp tại Ban Kinh tế Tài nguyên và môi trường, Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường (ISPONRE) – một tổ chức tư vấn thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam (MONRE).

Lĩnh vực nghiên cứu của bà Phạm Ánh Huyền tập trung vào kinh tế tuần hoàn, nhân sinh thái, quản lý chất thải, bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu. Bà có kinh nghiệm trong việc xây dựng và rà soát các chính sách, quy định liên quan đến tài nguyên và môi trường tại Việt Nam. Hiện nay, bà đang tham gia một số dự án nghiên cứu, bao gồm dự án của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá hiện trạng quản lý chất thải ở Việt Nam, dự án nghiên cứu về nghĩa vụ, quyền

hạn và năng lực của các đơn vị kiểm soát ô nhiễm trong các doanh nghiệp và khu công nghiệp, dự án thúc đẩy cung cầu các sản phẩm bền vững thông qua mua sắm công bền vững và nhân sinh thái; đồng thời là thành viên của nhóm soạn thảo Kế hoạch hành động quốc gia về kinh tế tuần hoàn của Việt Nam.

Trước khi gia nhập ISPONRE, bà từng là cán bộ của Tổng cục Môi trường (VEA) và Chương trình Nhãn Xanh Việt Nam. Bà có bằng thạc sĩ từ Đại học East Anglia, Anh (UEA), chuyên ngành Đánh giá và Quản lý Môi trường.

Session 4-3

Energy Supply and Green Economy

Dr. Han Phoumin

Energy Economist at ERIA

Vietnam's Energy Supply towards Green Economy 2045 is talking about "Sustainable Energy Supply" situation in which Vietnam's energy system will shift towards renewables and cleaner energy assessing their efficacy and adoption of clean energy technologies in the entire energy system. This means that Vietnam will need to navigating the energy system that can support the sustainable development to achieve Vietnam's strategic goal of high-income country while addressing climate change simultaneously. The presentation will review the historical energy demand supply situation and forecast clear picture about the future energy demand. The presentation will also address the issues of decarbonisation in the electricity sector that still largely depend on fossil fuels such as gas and coal for power generation. It will seek the plausible solutions that can support the sustainable growth by redesigning the energy landscape towards low and zero emission energy technologies through the introduction of renewables (biomass, hydropower) and variable renewable energy such as wind and solar PV, and the possible option of nuclear power generation. The introduction of efficient type of battery electric vehicles will be studied for Vietnam's low carbon energy transition in road transport sector. Furthermore, the role of Carbon Capture, Utilisation and Storage (CCUS) will be crucial to decarbonise the remaining emissions from power generation and industrial clusters such as cement industry. The emission in transportation sectors will need to be offset by negative emission technologies such as bioenergy and possibly the direct air capture with CCUS.

With over 20 years of professional experience, Dr. Han Phoumin have collaborated with various international and intergovernmental organizations and multidisciplinary research consortia, focusing on energy markets and technologies, environmental sustainability, integrated water resource management, governance,

and economic development across the ASEAN and East Asia regions. Currently, Dr. Han Phoumin serve as a Senior Energy Economist at the Economic Research Institute for ASEAN and East Asia (ERIA), where he have spent the last twelve years specializing in the power sector and energy system. My areas of expertise include electricity market integration, waste-to-energy solutions, sustainable hydropower development, renewable energy policy research, energy efficiency and conservation, clean coal technology, energy security, carbon capture and storage, financing energy transition technologies, gas master planning, and energy demand and supply forecasting. As the team leader and lead editor for the Energy Security White Paper supporting the Lao PDR ASEAN Chairmanship in 2024, I oversaw 15 chapters of evidence-based research, marking a significant contribution to the field. My work informs high-level policy discussions at prominent forums including East Asia Energy Forum organized by ERIA. Recently, I have led the studies on Critical Minerals Supply Chain in ASEAN and East Asia, the carbon market studies, and green digital finance with national bank of Cambodia, and energy transition studies, and other projects.

Session 4-3

Nguồn cung năng lượng và nền kinh tế xanh

TS. Han Phoumin

Nhà kinh tế năng lượng ERIA

Bài viết thảo luận về chính sách năng lượng của Việt Nam. Để đạt được mục tiêu trở thành quốc gia có thu nhập cao vào năm 2045 và đạt được sự trung hòa carbon hoàn toàn vào năm 2050 hoặc 2060, Việt Nam nhận thức được tầm quan trọng của các nguồn năng lượng bền vững, bao gồm năng lượng tái tạo và các công nghệ đổi mới như hydro và công nghệ thu giữ, sử dụng và lưu trữ carbon (CCUS). Chương này dự báo Tổng Nhu cầu Năng lượng Cuối cùng (TFEC) sẽ tăng đáng kể, được thúc đẩy bởi mức tăng trưởng GDP hàng năm 5,2%. Đặc biệt, cường độ năng lượng trên mỗi đơn vị GDP dự kiến sẽ cải thiện, cho thấy mô hình tiêu thụ năng lượng hiệu quả hơn. Chú trọng được đặt vào việc giảm sự phụ thuộc vào nhập khẩu năng lượng thông qua việc nâng cao hiệu quả năng lượng và tiết kiệm (EEC), tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo và chuyển đổi từ than đá sang khí tự nhiên để sản xuất điện. Việc thúc đẩy năng lượng tái tạo, kết nối lưới điện, sản xuất hydro từ than đá với công nghệ CCUS.

Với hơn 20 năm kinh nghiệm chuyên môn, Tiến sĩ Han Phoumin đã hợp tác với nhiều tổ chức quốc tế và liên chính phủ, cũng như các liên minh nghiên cứu đa ngành, tập trung vào thị trường và công nghệ năng lượng, phát triển bền vững, quản lý tài nguyên nước tích hợp, quản trị và phát triển kinh tế ở các khu vực ASEAN và Đông Á. Hiện tại, Ông giữ chức vụ Chuyên gia cấp cao về Kinh tế Năng lượng tại Viện Nghiên cứu Kinh tế ASEAN và Đông Á (ERIA), nơi Ông đã dành 12 năm để nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực điện lực và hệ thống năng lượng.

Các lĩnh vực chuyên môn của Tiến sĩ Han Phoumin bao gồm tích hợp thị trường điện, giải pháp biến rác thải thành năng lượng, phát triển thủy điện bền vững, nghiên cứu chính sách năng lượng tái tạo, hiệu quả và tiết kiệm năng lượng, công nghệ than sạch, an ninh năng lượng, công nghệ thu giữ và lưu trữ carbon, tài trợ cho các công nghệ chuyển đổi năng lượng, lập kế hoạch tổng thể về khí gas, cũng như dự báo nhu cầu và cung cấp năng lượng.

Với vai trò là trưởng nhóm và biên tập viên chính cho Sách Trắng về An ninh Năng lượng hỗ trợ vị trí Chủ tịch ASEAN của Lào vào năm 2024, Tiến sĩ Han Phoumin đã giám sát 15 chương nghiên cứu dựa trên bằng chứng, đánh dấu một đóng góp quan trọng cho lĩnh vực này. Nghiên cứu của ông cung cấp thông tin cho các cuộc thảo luận chính sách nổi bật tại các diễn đàn cấp cao, bao gồm Diễn đàn Năng lượng Đông Á do ERIA tổ chức. Gần đây, ông đã dẫn dắt các nghiên cứu về chuỗi cung ứng khoáng sản quan trọng ở ASEAN và Đông Á, các nghiên cứu về thị trường carbon, tài chính số xanh với Ngân hàng Quốc gia Campuchia, cũng như các nghiên cứu về chuyển đổi năng lượng và các dự án khác.

Ông Han Phoumin nhận bằng Tiến sĩ về Phát triển Kinh tế và Chính sách từ Đại học Kobe, chuyên về kinh tế lượng ứng dụng. Bên cạnh những đóng góp nghiên cứu của mình, Ông còn giữ vai trò biên tập viên khách mời cho một số tạp chí quốc tế, bao gồm *Energy Frontier*, *Energy Policy* và *Energy Sustainability*. Ngoài ra, ông cũng là Thành viên của Hội đồng Tư vấn Quốc tế cho tạp chí *Energy Policy*.

Final Session - 1

Japan - Vietnam Industrial Cooperation

Mr. Fusanori Iwasaki

Research Fellow at ERIA

Discusses the future of Japan–Vietnam industrial cooperation. Japan–Vietnam relations have seen substantial progress, particularly in summit diplomacy. High-level visits and joint statements have outlined cooperation in various areas including post-COVID-19 economic revival, supply chain resilience, digital transformation, diversification of production bases, and supporting industries. In the digital era, the industrial cooperation direction includes dramatic technological innovation through digital technologies, resilient supply chains, and the development of new industrial human resources. The focus extends to establishing infrastructure for a digital society, free movement of data, and addressing sustainability and human rights considerations in supply chains. The automobile and supporting industries will be a core theme of cooperation, with potential for further growth and economic development in Vietnam

Fusanori Iwasaki is a Research Fellow of the Economic Research Institute for ASEAN and East Asia (ERIA). His major is political science and international relations. He is also the Consulting Fellow of the Research Institute of Economy Trade and Industry (RIETI), and Non-Resident Fellow of the Institute of Developing Economies, Japan External Trade Organization (IDE-JETRO) in Japan. He obtains the master's degree of the Graduate School of Law in Kyoto University, Japan.

Final Session - 1

Hợp tác công nghiệp Nhật Bản - Việt Nam

Ông Fusanori Iwasaki

Nghiên cứu viên ERIA

Bài viết thảo luận về tương lai của hợp tác công nghiệp giữa Nhật Bản và Việt Nam. Mối quan hệ Nhật Bản - Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể, đặc biệt trong ngoại giao cấp cao. Các chuyến thăm cấp cao và các tuyên bố chung đã vạch ra sự hợp tác trong nhiều lĩnh vực, bao gồm phục hồi kinh tế sau đại dịch COVID-19, khả năng chống chịu của chuỗi cung ứng, chuyển đổi số, đa dạng hóa cơ sở sản xuất và hỗ trợ các ngành công nghiệp. Trong kỷ nguyên số, hướng hợp tác công nghiệp bao gồm sự đổi mới công nghệ mạnh mẽ thông qua các công nghệ số, chuỗi cung ứng chống chịu và phát triển nguồn nhân lực công nghiệp mới. Sự chú trọng mở rộng đến việc thiết lập cơ sở hạ tầng cho một xã hội số, tự do di chuyển dữ liệu và giải quyết các vấn đề về tính bền vững và quyền con người trong chuỗi cung ứng. Ngành ô tô và các ngành hỗ trợ sẽ là chủ đề trọng tâm của hợp tác, với tiềm năng phát triển và tăng trưởng kinh tế hơn nữa ở Việt Nam.

Fusanori Iwasaki là một Nghiên cứu viên của Viện Nghiên cứu Kinh tế ASEAN và Đông Á (ERIA). Chuyên ngành của ông là khoa học chính trị và quan hệ quốc tế. Ông cũng là Nghiên cứu viên Tư vấn của Viện Nghiên cứu Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp (RIETI), và là Nghiên cứu viên Không thường trú của Viện Kinh tế Phát triển, Tổ chức Thương mại Ngoại quốc Nhật Bản (IDE-JETRO) tại Nhật Bản. Ông có bằng thạc sĩ từ Trường Luật Sau đại học của Đại học Kyoto, Nhật Bản.

Final Session-2

Wrap-up and Occlusion

Prof. Yasuhiro Yamada

Senior Policy Fellow at ERIA

Provides the policy recommendations. Vietnam has sustained high economic growth rates since the early 1990s, driven by economic reforms and external openness. Annual per capita real GNI growth has consistently been around 5.0% from 1995 to 2019, significantly outpacing advanced economies. To achieve high-income status by 2045, annual growth must rise to 5.4%, requiring productivity increases and industrial upgrading. The economy needs to transition from input-driven growth to innovation-driven growth, emphasizing human capital, labor and capital market efficiency, competition, and technology adoption. Digital technologies play a pivotal role in this transition. Key industries like electronics, advanced agriculture, textiles, DX-related sectors, automobiles, healthcare, and energy are expected to contribute to economic growth and a circular economy. Engaging in collaboration with Japan, especially in the realm of Digital Transformation (DX), offers significant potential for advancing towards the goal of achieving high-income country status by 2045. Additionally, it is advisable to pursue cooperative initiatives in various sectors, including the automotive industry, advanced agriculture, climate change mitigation, the circular economy, and addressing the challenges posed by an ageing society.

Yasuhiro Yamada is a Senior Policy Fellow on Mekong Affairs at ERIA since 2024, following his role as a Special Assistant to the President of ERIA on CLMV (Cambodia, Laos, Myanmar, and Vietnam) Affairs since 2011. He was in Bangkok 2011-2019, in Hanoi 2019-2021 before Tokyo to implement his mission.

He worked for the Japan External Trade Organization (JETRO) from 1972 to 2015. During his tenure at JETRO, he held several important positions, including President of the Bangkok Research Centre (2011-2015), Executive Vice President (2008-2011), Director General of the General Administration Department (2004-2008), Managing Director of the Hanoi Office (2003-2004), and Director General

of the Overseas Research Department (2000-2003).

In addition to these roles, he served as a visiting professor at the Advanced Institute for Industrial Technology (AIIT) in Tokyo from 2011 to 2020 and as an adviser to the Dean of the Business School of Thammasat University on aging business from 2017 to 2020.

In 2021, he assumed the President of the East Asia Trade Research Board (EATRB) in Tokyo.

Final Session - 2

Tổng kết

GS. Yasuhiro Yamada

Thành viên cao cấp về chính sách ERIA

Báo cáo đưa ra các khuyến nghị chính sách. Việt Nam đã duy trì tỷ lệ tăng trưởng kinh tế cao kể từ đầu những năm 1990, nhờ vào các cải cách kinh tế và sự mở cửa với thế giới. Tăng trưởng thu nhập quốc dân thực (GNI) bình quân đầu người hàng năm đã liên tục ở mức khoảng 5,0% từ năm 1995 đến 2019, vượt trội hơn nhiều so với các nền kinh tế phát triển. Để đạt được trạng thái thu nhập cao vào năm 2045, tỷ lệ tăng trưởng hàng năm phải tăng lên 5,4%, yêu cầu phải nâng cao năng suất và cải tiến công nghiệp. Kinh tế cần chuyển đổi từ tăng trưởng dựa trên đầu vào sang tăng trưởng dựa trên đổi mới sáng tạo, nhấn mạnh vào vốn nhân lực, hiệu quả thị trường lao động và vốn, cạnh tranh và ứng dụng công nghệ. Công nghệ số đóng vai trò then chốt trong quá trình chuyển đổi này. Các ngành công nghiệp chính như điện tử, nông nghiệp tiên tiến, dệt may, các lĩnh vực liên quan đến chuyển đổi số (DX), ô tô, chăm sóc sức khỏe và năng lượng dự kiến sẽ đóng góp vào tăng trưởng kinh tế và nền kinh tế tuần hoàn. Hợp tác với Nhật Bản, đặc biệt trong lĩnh vực Chuyển đổi số (DX), mang lại tiềm năng đáng kể để tiến gần hơn tới mục tiêu đạt được trạng thái quốc gia thu nhập cao vào năm 2045. Thêm vào đó, nên theo đuổi các sáng kiến hợp tác trong nhiều lĩnh vực, bao gồm ngành công nghiệp ô tô, nông nghiệp tiên tiến, giảm thiểu biến đổi khí hậu, nền kinh tế tuần hoàn, và giải quyết các thách thức do xã hội già hóa.

Yasuhiro Yamada là Nghiên cứu viên cao cấp về Chính sách Mekong tại ERIA từ năm 2024, sau khi giữ vai trò Trợ lý Đặc biệt cho Chủ tịch ERIA về các vấn đề CLMV (Campuchia-Lào-Myanmar-Việt Nam) từ năm 2011. Ông từng công tác tại Bangkok từ năm 2011 đến 2019, Hà Nội từ năm 2019 đến 2021, trước khi trở về Tokyo để thực hiện nhiệm vụ của mình.

Ông làm việc cho Tổ chức Xúc tiến Thương mại Nhật Bản (JETRO) từ năm 1972 đến 2015. Trong thời gian làm việc tại JETRO, ông đã nắm giữ nhiều vị trí quan trọng, bao gồm Chủ tịch Trung tâm Nghiên cứu Bangkok (2011-2015), Phó Chủ

tịch Điều hành (2008-2011), Giám đốc Điều hành của Ban Quản trị chung (2004-2008), Giám đốc Điều hành Văn phòng Hà Nội (2003-2004), và Giám đốc Điều hành Ban Nghiên cứu Quốc tế (2000-2003).

Bên cạnh các vai trò trên, ông cũng từng là giáo sư thỉnh giảng tại Viện Công nghệ Công nghiệp Tiên tiến (AIIT) ở Tokyo từ năm 2011 đến 2020 và là cố vấn cho Hiệu trưởng Trường Kinh doanh của Đại học Thammasat về kinh doanh cho người cao tuổi từ năm 2017 đến 2020.

Năm 2021, ông đảm nhận vị trí Chủ tịch của Hội đồng Nghiên cứu Thương mại Đông Á (EATRB) tại Tokyo.